TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2020/DS-ST
Ngày: 30-7-2020
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Duyên

2. Bà Trần Thị Mộng Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Khánh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 364/2019/TLST- DS ngày 25 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp về Hợp đồng dân sự tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2020/QĐST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 03/2020/QĐST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT;

Địa chỉ: Số 266-268 NKKN, P8, Q3, Tp H C M.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạnh D. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT: Anh Trần Văn D, sinh năm 1975, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch CT, Kiên Giang, đại diện theo giấy ủy quyền số 146/GUQ-CNKG ngày 27/02/2020 (có mặt);

Địa chỉ: Số 554 QL61, khu phố MP, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Võ Hoàng Út A, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp XĐ, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 25/12/2019 và trong quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT trình bày và yêu cầu như sau*:

Ngày 17/11/2015, Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT chúng tôi có cho anh Võ Hoàng Út A vay 100.000.000 đồng tiền vốn gốc theo hợp đồng tín dụng số: LD 1532100194, lãi suất vay là 0,90%/ tháng, thời hạn vay 48 tháng, phương thức thanh toán tiền vay chia điều trả hàng tháng 48 kỳ trả, ngày hết hạn trả nợ ngày 17/11/2019, mục đích sử dụng vốn vay: Tiêu dùng, tài sản bảo đảm là tín chấp. Sau khi vay anh Võ Hoàng Út A có trả cho ngân hàng chúng tôi được 29 kỳ tiền vốn và lãi, còn lại 19 kỳ đến nay chưa trả. Nay tôi đại diện Ngân hàng yêu cầu anh Võ Hoàng Út A phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT chúng tôi tổng số tiền vay còn nợ theo hợp đồng trên đến ngày 18/5/2020 tổng cộng là: 67.737.040 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 39.593.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.032.138 đồng và tiền lãi quá hạn là 9.111.902 đồng. Đồng thời, anh Võ Hoàng Út A phải trả lãi phát sinh từ ngày 19/5/2020 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ nói trên theo các hợp đồng tín dụng số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015 của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, người làm chứng anh Tống Ngọc DA trình bày như sau*:

Vào ngày 17/11/2015, anh Võ Hoàng Út A công tác tại Trường tiểu học ĐY3, khi đó có vay tín chấp trả lương hàng tháng tại Ngân hàng TMCP SGTT, thủ trưởng đơn vị và công đoàn trường có tạo điều kiện cho các thầy, cô công tác tại trường phát triển kinh tế gia đình, trường có ký xác nhận cho một số thầy, cô vay tín chấp, thời gian anh Út A còn công tác tại trường thì trường cũng tạo điều kiện thu một số khoản nợ của anh Út A cho Ngân hàng, nhưng anh Út A công tác đến tháng 6/2018 thì nghỉ việc, không còn lượng tại trường nên nhà trường không trích tiền lương của anh Út A trả cho Ngân hàng được, trường có báo đến Ngân hàng cho anh Út A vay tiền để xử lý thu hồi nợ. Từ tháng 6/2018 đến nay việc Ngân hàng TMCP SGTT thu hồi khoản nợ đối với anh Út A như thế nào nhà

trường không nắm được. Đối với sổ bảo hiểm của anh Út A, khi nghỉ thì chưa được thanh toán bảo hiểm mà đến khi anh Út A đến tuổi nghỉ hưu mới được thanh toán theo quy định của pháp luật.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, người làm chứng ông Trần Văn T trình bày như sau*:

Vào ngày 17/11/2015, anh Võ Hoàng Út A công tác tại Trường tiểu học ĐY3, khi đó có vay tín chấp trả lương hàng tháng tại Ngân hàng TMCP SGTT, ông có tạo điều kiện cho các thầy, cô công tác tại trường phát triển kinh tế gia đình, ông có ký xác nhận cho một số thầy, cô vay tín chấp, thời gian anh Út A còn công tác tại trường thì ông có ký xác nhận cho anh Út A vay tín chấp. Đến tháng 6/2018 thì anh Út A xin nghỉ việc, trường đã có thông báo đến Ngân hàng về việc anh Út A nghỉ việc, để thanh toán khoản vay của anh Út A trước khi ông Út A nghỉ chính thức nhưng phía Ngân hàng không đến liên hệ nhà trường để tiến hành thu hồi khoản nợ đối với anh Út A. Nay nhà trường không có ý kiến về việc Ngân hàng thu hồi nợ đối với anh Út A và Ngân hàng thu hồi khoản nợ đối với anh Út A như thế nào ông không nắm được. Đối với sổ bảo hiểm của anh Út A, khi nghỉ thì chưa được thanh toán bảo hiểm mà đến khi anh Út A đến tuổi nghỉ hưu mới được thanh toán theo quy định của pháp luật.

* *Bị đơn anh Võ Hoàng Út A*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Võ Hoàng Út A biết và ấn định thời gian để anh có ý kiến về việc Ngân hàng yêu cầu anh trả số tiền vay nhưng anh Võ Hoàng Út A không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Toà án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

* *Tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án gồm*: Giấy nhận nợ ngày 17/11/2015, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định V/v tái bổ nhiệm nhân sự số 3503/2019/QĐ-NS ngày 10/6/2019, Giấy ủy quyền số 1789A/2019/GUQ-PL ngày 11/6/2019, Giấy ủy quyền, Giấy chứng minh nhân dân Võ Hoàng Út A và sổ hộ khẩu, Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia điều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015, Giấy ủy quyền ngày 06/11/2015, Giấy đề nghị xác nhận thông tin vay vốn của CBVC; Tóm tắt sao kê ngày 28/6/2019, Bản tự khai, Giấy ủy quyền số: 3979/2019/GUQ-PL ngày 16/12/2019, Giấy ủy quyền số: 146/GUQ-CNKG ngày 27/02/2020, Tóm tắc sao kê khách hành Võ Hoàng Út A ngày 19/3/2020, Tóm tắc sao kê khách hành Võ Hoàng Út A ngày 18/5/2020, Biên bản lấy lời khai của người làm chứng anh Tống Ngọc DA ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, Biên bản lấy lời khai của người làm chứng

ông Trần Văn T ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, Quyết định về việc nâng bật lương cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động số: 3280/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân huyện AB; Bảng tháng toán tiền lương tháng 10/2015, Quyết định về việc viên chức nghỉ việc hưởng chế độ BHXH số: 99/QĐ-PGD&ĐT ngày 31/5/2018 của Phòng GD & ĐT huyện AB, Thông báo V/v cam kết trả nợ vau của CBCNV ngày 01/6/2018.

** Tại phiên tòa*:

Người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu anh Võ Hoàng Út A phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT tổng số tiền vay còn nợ tính đến ngày 18/5/2020 tổng cộng là: 67.737.040 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 39.593.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.032.138 đồng và tiền lãi quá hạn là 9.111.902 đồng. Đồng thời, anh Võ Hoàng Út A phải trả lãi phát sinh từ ngày 19/5/2020 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ nói trên theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Võ Hoàng Út A vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện các thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, xác định mối quan hệ pháp luật, đưa tư cách đương sự tham gia tố tụng, về thu thập tài liệu, chứng cứ chứng minh, tống đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát đúng trình tự thủ tục và thời gian quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 48, Điều 51, Điều 68, các Điều 208, 209, 210, 211, 239 và Điều 247 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Xét khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu anh Võ Hoàng Út A trả số tiền vay vốn gốc, tiến lãi theo hợp đồng trên đến ngày 18/5/2020 tổng cộng là: 67.737.040 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 39.593.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.032.138 đồng và tiền lãi quá hạn là 9.111.902 đồng. Đồng thời, anh Võ Hoàng Út A phải trả lãi phát sinh từ ngày 19/5/2020 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ nói trên theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015 là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu bị đơn anh Võ Hoàng Út A trả tiền vay còn nợ, bị đơn anh Võ Hoàng Út A cư trú tại: ấp XĐ2, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang cho nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Võ Hoàng Út A biết và ấn định thời gian để anh Út A có ý kiến về việc Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT khởi kiện đối với anh trả tiền vay nhưng anh Út A không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Toà án tổ chức và thông báo cho các bên đương sự để tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Út A vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. Như vậy, đây là thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại Điều 206 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Út A, nhưng anh Út A vẫn cố tình vắng mặt đến lần thứ hai không lý do. Đồng thời, tại phiên toà lần thứ hai người đại diện Ngân hàng không yêu cầu hoãn phiên toà. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Út A theo quy định tại khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét về hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT và anh Võ Hoàng Út A được lập thành văn bản, thể hiện rõ số tiền vay, mức lãi suất, thời hạn trả nợ vay và quyền, nghĩa vụ các bên theo quy định tại Điều 398 và Điều 405 của Bộ luật dân sự.

Xét khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu bị đơn anh Võ Hoàng Út A trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc và lãi theo hợp đồng trên đến ngày 18/5/2020 tổng cộng là: 67.737.040 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 39.593.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.032.138 đồng và tiền lãi quá hạn là 9.111.902 đồng. Đồng thời, anh Võ Hoàng Út A phải trả lãi phát sinh từ ngày 19/5/2020 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ nói trên theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015; anh Út A không có ý kiến gì

đối với yêu cầu của Ngân hàng là có thật và thuộc trường hợp anh Út A thừa nhận hoặc không phản đối yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đưa ra theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh Út A không trả nợ đúng theo Hợp đồng tín dụng chia đều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015 và Giấy nhận nợ ngày 17/11/2015 là vi phạm nghĩa vụ trả nợ tại Điều 9 của Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT và anh Võ Hoàng Út A.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT, trình bày của người làm chứng ông Trần Văn T, anh Tống Ngọc DA, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Giấy nhận nợ ngày 17/11/2015 của ông Võ Hoàng Út A, Quyết định về việc viên chức nghỉ việc hưởng chế độ BHXH số: 99/QĐ-PGD&ĐT ngày 31/5/2018 của Phòng GD & ĐT huyện AB là phù hợp với nhau theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và yêu cầu của người đại diện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT, buộc anh Võ Hoàng Út A phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền vay còn nợ tính đến ngày 18/5/2020 tổng cộng là: 67.737.040 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 39.593.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.032.138 đồng và tiền lãi quá hạn là 9.111.902 đồng. Đồng thời, anh Võ Hoàng Út A phải trả lãi phát sinh từ ngày 19/5/2020 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ nói trên theo các hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015 là phù hợp quy định tại Điều 466, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 206, khoản

2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 241, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 398, Điều 405, Điều 463, Điều 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc anh Võ Hoàng Út A phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền nợ vốn gốc và lãi tính đến ngày 18/5/2020 tổng cộng là: 67.737.040 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 39.593.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.032.1380 đồng và tiền lãi quá hạn là 9.111.902 đồng. Đồng thời, anh Võ Hoàng Út A phải trả lãi phát sinh từ ngày 19/5/2020 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ nói trên theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1532100194 ngày 17/11/2015.

2. Về án phí: Buộc anh Võ Hoàng Út A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.386.852 đồng (67.737.040 đồng x 5%).

Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT không phải chị án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.420.725 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008332 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Người đại diện của đương sự và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/7/2020. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA,VP (Sang).

Trần Văn Thảo